

Số: 06/2024/QĐST - DS

Trà Cú, ngày 24 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2024, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 192/2023/TLST-DS, ngày 17 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng N3 (A).

Địa chỉ trụ sở chính: Số B L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V – chức vụ Tổng giám đốc (A).

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Trung H - chức vụ giám đốc A – nhánh huyện T, tỉnh Trà Vinh. Theo quyết định ủy quyền thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng và thi hành án số 2665/QĐ-NHN_o-PC ngày 01 tháng 12 năm 2022.

Địa chỉ trụ sở chi nhánh: Khóm E, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

(ông Ngô Trung H ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Phan Minh T – chức vụ Giám đốc phòng G).

- *Bị đơn:* Ông Ngô Văn X, sinh năm 1992; địa chỉ ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nơi ở hiện nay ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

1/ Bà Lê Thị Kim V1, sinh năm 1989; địa chỉ ấp C, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh; nơi ở hiện nay ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Trà Vinh (bà Lê Thị Kim V1 ủy quyền cho ông Ngô Văn X tham gia tố tụng).

2/ Ông Ngô Mô N, sinh năm 1972; địa chỉ ấp T xã T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

3/ Ông Tô Hoàng N1, sinh năm 1989; địa chỉ ấp N, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nơi ở hiện nay ấp C, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Ngô Văn X thừa nhận còn nợ và đồng ý thanh toán cho nguyên đơn Ngân hàng N3 (A) - chi nhánh huyện T khoản nợ gốc và lãi tính đến hết ngày 15/01/2024 là 1.376.657.534 đồng. Trong đó, nợ gốc là 1.100.000.000 đồng; nợ lãi 276.657.534 đồng.

Kể từ ngày 16/01/2024 thì bị đơn Ngô Văn X còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 7407LAV202100928 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Bị đơn ông Ngô Văn X, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị Kim V1; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Mô N2 đồng ý phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 01844 ngày 10/3/2021 là 01 chiếc xe tải có giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 016037 do phòng C công an tỉnh T cấp ngày 30/4/2020 cho ông Ngô Văn X; biển số đăng ký 84C- 018.44; nhãn hiệu: Hino; loại xe: Tải có mui; màu sơn: Xanh; tải trọng hành hóa 8.700kg; số máy J08CF29468; số khung 1 JPU7XX12787; số loại: FG1JPUB; dung tích 7.961; số chỗ ngồi: 3.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành bằng 26.649.863 đồng, bị đơn ông Ngô Văn X tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí này. Hoàn trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng A số tiền tạm ứng án phí đã nộp bằng 26.830.000 đồng theo biên lai thu số 0018376 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- CCTHADS huyện Trà Cú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN**Thạch Thuôn**